

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 361/2017/HSST

Ngày: 29 - 12 - 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thu Vân.

2/ Ông Đặng Ngọc Trình.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Cán bộ
Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành
phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 327/2017/HSST ngày
20 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L; giới tính: Nam; sinh năm: 1993; tại: Thành phố Hồ Chí
Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Mạc Văn, Phường 13, Quận
8, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo:
Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Văn U và bà Võ
Thị Th; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 23/6/2017. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Chị Nguyễn Thùy L1, sinh năm 1980; nơi cư trú: đường số 7 Khu dân
cư Bình Đăng, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1996; nơi cư trú: đường số 2 Khu dân
cư Bình Đăng, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3/ Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1973; nơi cư trú: Khu dân cư Bình Đăng,
Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố hành vi phạm tội như sau:

Do biết khu dân cư Bình Đăng, Phường 6, Quận 8 có gái hoạt động mại dâm nên từ tháng 10/2016, Nguyễn Văn L nảy sinh ý định môi giới cho gái bán dâm và khách mua dâm để thu lợi. L thỏa thuận với khách mua dâm giá mỗi lần bán dâm từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng/01lần/người, tiền thuê phòng do khách mua dâm tự thanh toán với khách sạn. L thỏa thuận với gái bán dâm 300.000 đồng/lần/khách. L hưởng tiền môi giới bán dâm 50.000 đồng và tiền chênh lệch từ tiền khách mua dâm với gái bán dâm. Trong số những người L môi giới bán dâm có Nguyễn Thị Thu H và Nguyễn Thùy L1, cụ thể: Khoảng 17 giờ 00 ngày 22/6/2017, Bùi Mạnh H2 sử dụng điện thoại số 0909.041.156 gọi điện thoại vào số 0938.132.806 của L trao đổi mua dâm và được L đồng ý môi giới cho H2 và Nguyễn Văn Th (bạn H2) mua dâm giá 500.000 đồng/lần/1người, tiền thuê phòng H2 thanh toán. Sau đó, L sử dụng điện thoại số 0938.132.806 gọi vào số điện thoại 0932.000.736 gặp chị Nguyễn Thị H1 thuê 02 phòng 202, 203, chị H1 đồng ý. L điện thoại cho H2 và Th đến phòng mà L đã thuê trên. Khoảng 18 giờ cùng ngày, L đến phòng cho thuê Như Quỳnh gặp H2 và Th lấy tiền mua dâm mỗi người 500.000 đồng. Nhận được tiền, L liên hệ thì được H và L1 đồng ý đến phòng 202, 203 phòng cho thuê Như Quỳnh bán dâm cho H và Th với giá 300.000 đồng/1lượt/1người, trả tiền môi giới bán dâm cho L 50.000 đồng/người. Sau khi L1 và H vào phòng bán dâm cho khách, thì L đến gặp và đưa cho chị H1 500.000 đồng nói là tiền L thiếu nợ H, nhờ H1 đưa lại cho H. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/6/2017, Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 8 kiểm tra phòng 202, 203 phòng cho thuê Như Quỳnh, số 37 đường số 2 khu dân cư Bình Đăng Phường 6, Quận 8 phát hiện L1 đang bán dâm cho H2, H đang bán dâm cho Th nên đưa tất cả về trụ sở Công an Phường 6, Quận 8 làm rõ. Vật chứng tạm giữ của Nguyễn Thị H1 số tiền 800.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia F3116 gắn sim số 0961.703.808, tạm giữ của Nguyễn Thùy L1 01 bao cao su đã qua sử dụng, của Nguyễn Thị Thu H 01 bao cao su đã qua sử dụng, của Bùi Mạnh H2 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 gắn sim số 0909.041.156. Sau đó, hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Ngày 23/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Văn L về hành vi “Môi giới mại dâm”. Tạm giữ của L số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Poptech gắn sim số 0938.132.806. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của L phù hợp với lời khai của 02 gái bán dâm và 02 khách mua dâm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đến thời điểm bị bắt, L đã 02 lần môi giới cho H bán dâm.

Đối với số tiền 500.000 đồng là tiền do L phạm tội mà có; 01 điện thoại di động hiệu Poptech gắn sim số 0938.132.806, L sử dụng làm phương tiện liên lạc phạm tội. Số tiền 800.000 đồng tạm giữ của H1 gồm 500.000 do L đưa

và 300.000 đồng là tiền thuê phòng 202, 203 của H2 và Th; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 gắn sim số 0909.041.156, H2 liên lạc mua dâm. Hiện Công an Quận 8 đang tạm giữ.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia F3116 gắn sim số 0961.703.808, là tài sản cá nhân của H1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trao trả cho H1.

Tại bản cáo trạng số 319/CT-VKS ngày 20/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Văn L về tội “Môi giới mại dâm” theo các điểm d, e khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù theo các điểm d, e khoản 2 Điều 255, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 02 bao cao su đã qua sử dụng.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động và số tiền 1.300.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn L thừa nhận: Ngày 22/6/2017, L có môi giới cho Nguyễn Thị Thu H bán dâm cho Bùi Mạnh H2, Nguyễn Thùy L1 bán dâm cho Nguyễn Văn Th. Trước đó, L có 01 lần môi giới cho H bán dâm.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, bị cáo đã môi giới cho 02 người là H và L1, trong đó H 02 lần. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố bị cáo tội “Môi giới mại dâm” theo tình tiết phạm tội nhiều lần, đối với nhiều người được quy tại các điểm d, e khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định về tội “Môi giới mại dâm” như sau:

1. Người nào dụ dỗ hoặc dẫn dắt người mại dâm thì bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

.....

d) Phạm tội nhiều lần;

.....

e) Đối với nhiều người

.....

Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, chưa có hiệu lực, được Chủ tịch nước công bố ngày 09/12/2015 thì tội “Môi giới mại dâm” có thay đổi về nội dung. Cụ thể:

Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về tội “Môi giới mại dâm” như sau:

1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

.....

d) Phạm tội 02 lần trở lên;

đ) Đối với 02 người trở lên;

.....

Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định có lợi cho bị cáo; căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử kết luận tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại các điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Bùi Mạnh H2 và Nguyễn Văn Th lúc đưa về Công an Quận 8 làm việc, hai đối tượng khai hộ khẩu thường trú tại xã Mỹ Lộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, nhưng qua xác minh không xác định được lai lịch Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở để xử lý hành chính nên không đề cập giải quyết

Đối với Nguyễn Thị H1 không biết L thuê phòng để cho những người bán dâm thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở xử lý nên không đề cập giải quyết.

Đối với Nguyễn Thị Thu H và Nguyễn Thùy L1 có hành vi bán dâm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định xử phạt hành chính 200.000 đồng nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án:

02 bao cao su là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động của Lai, 01 điện thoại di động của H2 làm phương tiện phạm tội, số tiền 1.300.000 đồng là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước theo điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Áp dụng các điểm d, e khoản 2 Điều 255, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 3 Điều 7, các điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2017.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 bao cao su đã qua sử dụng.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu Poptech số imei 865809020523765, số sim 0938.132.806 của Nguyễn Văn L.

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 số imei 351546006700684, số sim 0909.041.156 của Bùi Mạnh H2.

Số tiền 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 228/PNK ngày 19/9/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/9/2017).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (14)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp